

**TỔNG CÔNG TY MAY HUNG YÊN- CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**SỐ 8 - BẠCH ĐÀNG - P. MINH KHAI - TP. HUNG YÊN**



**TÀI LIỆU HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**TỔNG CÔNG TY MAY HUNG YÊN – CTCP**

*Hung Yên, tháng 03 năm 2017*

**DANH MỤC TÀI LIỆU**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN - CTCP**

<b>STT</b>	<b>Tài liệu</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Thông báo mời họp và Tài liệu họp	
2	Mẫu Giấy UQ	
3	Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017	
4	Báo cáo kết quả SXKD năm 2016 và kế hoạch SXKD năm 2017	
5	Báo cáo hoạt động của ban kiểm soát năm 2016	
6	Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2016	
7	Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016	
8	Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017	

Hưng Yên, ngày 15 tháng 03 năm 2017

**THÔNG BÁO MỜI HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN - CTCP**

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN - CTCP**

Hội đồng Quản trị Tổng Công ty May Hưng Yên - CTCP trân trọng thông báo và kính mời toàn thể quý cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 như sau:

- 1. Thời gian tổ chức đại hội:** 8 h00 phút ngày 25/03/2017
- 2. Địa điểm:** Nhà Văn hóa Trung tâm tỉnh Hưng Yên
- 3. Điều kiện dự họp:** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty.
- 4. Nội dung đại hội:** Báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo của Ban Tổng giám đốc, báo cáo của Ban kiểm soát và một số vấn đề khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty May Hưng Yên - Công ty cổ phần thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

**5. Các giấy tờ cần mang theo khi đến tham dự đại hội:**

Khi đến tham dự đại hội, Quý cổ đông hoặc đại diện theo uỷ quyền vui lòng mang theo: Giấy CMTND hoặc hộ chiếu, Giấy uỷ quyền (nếu là người được uỷ quyền) để làm thủ tục tham dự đại hội.

(Tài liệu đại hội, nội dung chi tiết khác được gửi kèm Thông báo này và xem trên website: <http://hugaco.vn/>)

Điện thoại liên hệ: (0221) 3862214

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BKS, BTGD Cty;
- Đăng tải website công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
**Nguyễn Xuân Dương**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng .... năm 2017

**GIẤY ỦY QUYỀN**

V/v: Dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017  
Tổng Công ty May Hưng Yên - CTCP

**1. BÊN ỦY QUYỀN:**

Tên cá nhân/ Tổ chức thực hiện ủy quyền:.....

CMTND/Hộ chiếu/DKKD số:..... cấp ngày..... tại.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Số cổ phần phổ thông sở hữu : .....

(Bằng chữ: .....) )

**2. BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:**

Tên cá nhân/ Tổ chức được ủy quyền:.....

CMTND/Hộ chiếu/DKKD số:..... cấp ngày..... tại.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

**3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:**

Bên được ủy quyền thực hiện các quyền và nghĩa vụ cổ đông của Bên ủy quyền theo Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tổng Công ty May Hưng Yên - CTCP với toàn bộ số cổ phần đã được ghi tại văn bản này;

Bên được ủy quyền có trách nhiệm xuất trình văn bản này cùng CMTND/Hộ chiếu theo yêu cầu của Tổng Công ty May Hưng Yên - CTCP và không được tái ủy quyền cho bên thứ ba;

Giấy ủy quyền này có hiệu lực từ ngày ký và hết hiệu lực kể từ thời điểm bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tổng Công ty May Hưng Yên - CTCP;

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc nội dung văn bản và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật và của Tổng Công ty May Hưng Yên - CTCP.

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

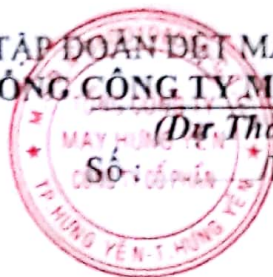
*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ-đóng dấu nếu là tổ chức)*

**BÊN ỦY QUYỀN**

*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ-đóng dấu nếu là tổ chức)*

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

<b>TT</b>	<b>CHƯƠNG TRÌNH</b>
1	- Đón tiếp đại biểu
	- Chào cờ
2	- Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu
3	- Bầu đoàn chủ tịch, thư ký đại hội
4	- Báo cáo thành phần đại biểu cổ đông
5	- Thông qua chương trình đại hội
	- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016
6	- Phương hướng, giải pháp năm 2017
7	- Tham luận
8	- Giải đáp các kiến nghị
9	- Báo cáo của Ban kiểm soát Tổng công ty
10	- Báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng công ty
11	- Công bố quyết định khen thưởng và trao thưởng:
12	- Lãnh đạo tập đoàn phát biểu
13	- Phát biểu, nhận nhiệm vụ
14	- Thông qua nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
15	- Bế mạc



(Dự Thảo)

Số: 00 PHAN/BC-MHY

Hưng Yên, ngày 03 tháng 2 năm 2017

Năm 2016, nền kinh tế Việt Nam có những thuận lợi, khó khăn đã tác động đến ngành Dệt May Việt Nam. Nhưng Tổng công ty may Hưng Yên tiếp tục phấn đấu và đạt nhiều thắng lợi trên mọi mặt công tác từ sản xuất kinh doanh, xây dựng mối quan hệ lao động; công tác xã hội; các nhiệm vụ chính trị... Đồng thời hoàn thành tốt 9 mục tiêu chính mà Hội nghị người lao động năm 2016 đề ra.

Trên cơ sở đánh giá kết quả đạt được, rút ra những bài học kinh nghiệm từ thực tế; Căn cứ xu hướng khách hàng, các hiệp định thương mại và các qui định mới của Luật BHXH sẽ được thực hiện từ năm 2017, Tổng công ty Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2016 và đồng thời xây dựng phương hướng năm 2017 như sau:

## PHẦN I TỔNG KẾT NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2016

### I-THUẬN LỢI:

- Chính phủ đã có nhiều chính sách hỗ trợ doanh nghiệp làm giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp như giảm thuế và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận đầu tư (Tuy kết quả còn hạn chế);

- Tổng công ty may Hưng Yên sau 50 năm phát triển và trưởng thành đã xây dựng vị thế vững chắc trong lòng khách hàng, người lao động và cấp ủy chính quyền địa phương;

- Vấn đề thu nhập ổn định, quan tâm đến người lao động đã xây dựng lòng tin cho người lao động và nhờ vậy trong năm 2016 vẫn tăng trưởng.

### II-KHÓ KHĂN

- Xu thế bảo hộ mậu dịch của một số nước thị trường chính như Mỹ, Anh đã tăng thêm các rào cản kỹ thuật, lao động...gây khó khăn và chi phí cho Doanh nghiệp

- Giá gia công giảm đã làm mục tiêu tăng thu nhập cho người lao động và hiệu quả kinh doanh không đạt mức kỳ vọng;

- Các chi phí Bảo hiểm xã hội, Công đoàn, bảo vệ môi trường, giao thông, cảng biển...liên tục tăng làm tăng nhiều chi phí cho doanh nghiệp.

- Số lao động mới biến động vào, ra nhiều làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh.

- Sự cạnh tranh của 2 nước Ấn Độ, Bangladesh với tiền lương thấp đã buộc doanh nghiệp phải giảm giá để giữ đơn hàng.

Tuy nhiên, với tinh thần chủ động, sáng tạo, đoàn kết và linh hoạt; với những kinh nghiệm đã tích lũy qua 50 năm phát triển, nhất là sự nhạy bén của Hội đồng quản trị và tập thể Ban lãnh đạo nên Tổng công ty đã vượt qua những khó khăn trong năm 2016, đạt được thành tích sản xuất kinh doanh với tỷ lệ tăng trưởng và hiệu quả cao trên tất cả các mặt công tác. Được thể hiện tại báo cáo kết quả sản xuất, kinh doanh sau đây:

## KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN

### I- Những chỉ tiêu cơ bản

#### 1- Kết quả SX-KD

Stt	Chi tiêu	DVT	Thực hiện 2015	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	So sánh tỷ lệ với	
						5=4/3	6=4/2
		1	2	3	4		
1	Doanh thu	USD	16.717.000	15.000.000	16.929.000	112,9	101,3
2	Doanh thu bán hàng	tỷ đồng	475	420	479	114,0	100,8
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đồng	92	60	85	141,7	92,4
4	Thu nhập bình quân người/tháng	đồng/thg	7.400.000	7.000.000	7.500.000	107,1	101,0
5	Nộp ngân sách	Tỷ Đồng	17	15	17	113,3	100
6	Đầu tư thiết bị	Tỷ Đồng	7,1	10	10	100	140,8
7	Lao động Bình quân	Người	2.155	2.150	2.235	103,9	103,7

#### 2- Đánh giá chung các công ty con và công ty liên kết:

Với sự định hướng của HĐQT, sự cố gắng của các đ/c được cử đi làm lãnh đạo các công ty.

Các công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu đặt ra trong năm 2016. Mức thu nhập từ 5,3 đến 9 triệu đồng/tháng.

Một số công ty còn khó khăn như: Công ty CP Hưng Bình, công ty CP may Sơn Động, công ty CP may xuất khẩu Ninh Bình II.

#### 3- Mở rộng phát triển sản xuất và đào tạo nguồn nhân lực:

Trong năm 2016, Tổng công ty tiếp tục đầu tư 10 tỷ để mua bổ sung thiết bị hiện đại, chuyên dùng và mở rộng sản xuất.

##### \* Công tác đào tạo nguồn nhân lực:

Tổng công ty may Hưng Yên xác định: muốn tăng được năng suất lao động thì phải nâng cao chất lượng lao động. Vì thế Tổng công ty đã đặc biệt chú trọng tới công tác đào tạo nguồn nhân lực, cả trước mắt và lâu dài:

Duy trì và phát triển trung tâm đào tạo. Năm 2016, Trung tâm đào tạo đã tuyển và đào tạo tại chỗ 450 lao động để bổ sung cho các chuyền may;

Tổ chức đào tạo 10 lớp học nâng cao tay nghề cho người lao động;

Tổ chức 2 lớp nâng cao kiến thức quản lý cho tổ trưởng, tổ phó sản xuất;

Cử 06 đ/c cán bộ nguồn đi học nâng cao về quản lý sản xuất do Tập đoàn tổ chức nhằm phục vụ chiến lược phát triển của Tổng công ty.

Cử 25 lượt cán bộ quản lý, nhân viên nghiệp vụ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn do cấp trên tổ chức.

Tạo điều kiện tối đa cho cán bộ, công nhân viên có nhu cầu tự đăng ký tham gia các chương trình đào tạo phục vụ cho bản thân.

Tổng kinh phí để đầu tư cho công tác đào tạo năm 2016 là 1,5 tỷ.

## **II - Kết quả các mặt công tác khác:**

### **1- Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm:**

- Từng bước áp dụng và nâng cao qui trình quản lý sản xuất tiên tiến.  
- Duy trì tổ cũ gá, các xí nghiệp động viên khích lệ toàn thể CBCNV tham gia làm gá dưỡng thông qua phong trào *Sáng kiến cải tiến kỹ thuật*. Kết quả: Toàn Tổng công ty đã có 221 sáng kiến mới được đưa vào áp dụng có hiệu quả trong sản xuất, làm lợi trên 1 tỷ đồng.

- Phát động phong trào học tập, nhân rộng điển hình tiên tiến trong sản xuất, các thao tác tiên tiến được phổ biến toàn công ty.

Để phát triển ổn định và bền vững, Tổng công ty tiếp tục kiện toàn bộ máy quản lý, nâng cao chất lượng lao động nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

Từ sáng kiến và cải tiến kỹ thuật năng suất lao động của các bộ phận được áp dụng trong sản xuất đã tăng từ 5-20% năng suất lao động cho bộ phận đó.

### **2- Nâng cao thu nhập và đời sống cho người lao động.**

Với khẩu hiệu “Đời sống và thu nhập của người lao động là thước đo năng lực và đạo đức của người quản lý” vì vậy năm 2016 đời sống và thu nhập của người lao động tiếp tục được nâng cao. Cụ thể như sau:

- Duy trì mức ăn ca của người lao động ở mức 12.000đ/bữa .
- Mức thu nhập bình quân đạt trên 7,5 triệu đồng/người/tháng, tăng 1,01% so với năm 2015.
- Đào tạo nghề miễn phí và cấp thêm tiền ăn 3 tháng cho lao động mới.
- Miễn phí tiền thuê nhà trọ 3 tháng cho công nhân mới vào làm việc.
- Phụ cấp tiền xăng xe cho mỗi lao động 5.000 đồng/người/ngày.
- Tham gia Bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; mua bảo hiểm thân thể 24/24h cho 100% CBCNV.
- Khám sức khoẻ định kỳ cho toàn thể CBCNV Tổng công ty mỗi năm 2 lần. Nhờ đó đã phát hiện và điều trị kịp thời cho CBCNV.
- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, đồng phục cho CBCNV.
- Quan tâm tới sức khoẻ của người lao động tại nơi làm việc, tạo môi trường làm việc thoáng mát, sạch sẽ.
- Tổ chức tặng hoa và quà sinh nhật cho từng CBCNV theo từng ngày.
- Tổ chức cho CBCNV đi tham quan, du lịch. Tổng chi năm 2016 là 2,0 tỷ đồng
- Tổ chức và chăm lo đến thế hệ mầm non của công ty, đã trang bị đầy đủ các tiện nghi phù hợp với tiêu chuẩn của ngành học mầm non để dạy và chăm sóc 490 trẻ từ 12 tháng tuổi trở lên. Con của CBCNV gửi tại nhà trẻ được phụ cấp 50% tiền ăn và học phí. Tổng phụ cấp cho các cháu năm học 2015-2016 là 2,0 tỷ đồng.
- Năm 2016, Tổng công ty thưởng cho 775 cháu là con CBCNV đạt thành tích cao trong học tập với tổng số tiền là 80 triệu đồng; Tổ chức vui tết Trung thu, tết thiếu nhi cho các cháu là 140 triệu đồng.



### **3- Công tác An toàn Vệ sinh lao động và Phòng chống cháy nổ:**

Ban an toàn lao động của Tổng công ty hoạt động theo kế hoạch đã được xây dựng, thường xuyên tiến hành kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất. Qua đó phát hiện ra những nguy cơ, nguy hiểm tiềm ẩn để kịp thời đưa ra biện pháp xử lý, khắc phục.

Trang bị bảo hộ lao động theo đúng yêu cầu công việc và đúng đối tượng. 100% lao động mới được đào tạo về an toàn lao động. Trong năm 2016, Tổng công ty không có vụ mất an toàn nào xảy ra.

Nội qui, qui chế phòng chống cháy nổ được phổ biến thường xuyên đến người lao động một năm 2 lần. Trong năm 2016 không có vụ cháy nổ nào xảy ra.

### **4- Công tác xây dựng Đảng và các Đoàn thể:**

4.1 Với vai trò Đảng lãnh đạo toàn diện, năm 2016, Ban chấp hành Đảng uỷ Tổng công ty đã tăng cường hơn nữa công tác lãnh đạo. Lãnh đạo bộ máy chính quyền và các đoàn thể phát huy tính tiên phong, gương mẫu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Tập trung giáo dục chính trị tư tưởng, học tập nghị quyết của Đảng, tuyên truyền phổ biến chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước tới CBCNV thông qua hệ thống truyền thanh, qua các buổi học tập, quán triệt nghị quyết Trung ương, học nghị quyết của Đoàn thanh niên và Công đoàn Tổng công ty

Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15-5-2016 của Bộ Chính trị khóa XII, đảng bộ đã tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* và là một nội dung quan trọng của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

- Năm 2016, giới thiệu được 05 quần chúng ưu tú, kết nạp 04 Đảng viên.

4.2 Lãnh đạo 2 tổ chức Công đoàn và đoàn thanh niên Tổng công ty phát huy vai trò, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức. Tuyên truyền vận động cán bộ, đoàn viên người lao động hăng hái thi đua lao động sản xuất, thực hiện tốt nội quy, quy chế, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước; Người lao động tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, đoàn kết, nhất trí xây dựng doanh nghiệp.

### **5- Công tác an ninh quốc phòng và các hoạt động xã hội**

Năm 2016, đại đội tự vệ Tổng công ty giữ vững danh hiệu “Quyết thắng”. Luôn đảm bảo công tác an ninh nội bộ, bảo vệ tài sản của doanh nghiệp và của người lao động. Phối hợp, hợp đồng tác chiến với Công an thành phố và Công an phường sở tại để giữ gìn và đảm bảo an ninh trong công ty và khu vực.

Tuyển chọn 3 thanh niên đủ tiêu chuẩn nhập ngũ năm 2016, đảm bảo 100% quân số, sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự tiếp tục được nhận lại làm việc tại Tổng công ty.

Tổng công ty luôn thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Tiếp tục phụng dưỡng 1 Mẹ Việt nam anh hùng; tham gia xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ quỹ xoá đói giảm nghèo, ủng hộ đồng bào bão lụt,... với tổng số tiền 1,5 tỷ đồng. Tiếp tục trợ cấp cho 81 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn của tỉnh đến khi các cháu học hết PTTH.

### **6- Công tác thi đua khen thưởng**

Năm 2016, Tổng công ty tiếp tục tổ chức hội thi tổ giới, phát động phong trào thi đua hoàn thành vượt mức kế hoạch, thi đua đảm bảo chất lượng sản phẩm, giảm thời gian làm việc. Phát động phong trào tiết kiệm văn phòng phẩm, nguyên phụ liệu, tiết kiệm điện năng.

Công đoàn tổ chức phát động phong trào thi đua Chào mừng 20 năm thành lập Công đoàn Dệt may Việt Nam; 50 năm thành lập Tổng công ty may Hưng Yên

Đoàn thanh niên và Công đoàn phát động thi đua, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật. Tổng kết phong trào đã có 4 tập thể, 15 cá nhân Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào Lao động sáng tạo.

Đây mạnh phong trào thi đua xây dựng người phụ nữ giỏi việc nước, đảm việc nhà. Năm 2016 có 220 chị đạt danh hiệu Phụ nữ hai giỏi cấp Tổng công ty và 530 chị đạt danh hiệu cấp đơn vị.

Tổng kết phong trào thi đua năm 2016, Toàn Tổng công ty đã có:

- 123 người đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở.
- 112 người đạt danh hiệu Người lao động giỏi cấp Tổng công ty.
- 775 người đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

*Từ những thành tích trên, năm 2016, Tổng công ty may Hưng Yên đã được khen thưởng:*

- Đảng bộ được xếp loại: Đảng bộ trong sạch vững mạnh có thành tích tiêu biểu, được Đảng ủy khối Doanh nghiệp tỉnh tặng giấy khen.
- Huân chương lao động hạng nhất (Lần thứ 2).
- Cờ thi đua của Tổng LĐLĐ Việt Nam.
- Giải thưởng “Doanh nghiệp vì người lao động” lần thứ ba năm 2016.
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ “*Đã có Thành tích xuất sắc trong Công tác chăm lo đời sống cho người lao động, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ tổ quốc*”.

- Đoàn Thanh niên được Đoàn khối doanh nghiệp tỉnh tặng Giấy khen.
- 01 đ/c được tặng thưởng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc.
- 02 đ/c được tặng Bằng khen của Tổng LĐLĐ Việt Nam.
- 08 tập thể, 17 cá nhân được cấp trên, Công đoàn Dệt may Việt Nam, Tỉnh đoàn Hưng Yên, Đoàn khối doanh nghiệp tặng Bằng khen trong các lĩnh vực công tác

**\* Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đang đề nghị:**

- Đề nghị cấp trên khen thưởng (Bộ công thương, Tập đoàn dệt may Việt Nam, UBND tỉnh tặng Bằng khen) cho 05 tập thể và 12 cá nhân.
- Huân chương lao động hạng nhất cho Tổ chức Công đoàn Tổng công ty,
- Cờ thi đua của Bộ công thương.

## PHẦN II PHƯƠNG HƯỚNG, CÁC CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP TRONG NĂM 2017

### I- PHƯƠNG HƯỚNG VÀ CÁC CHỈ TIÊU:

#### A- Nhận định, đánh giá tình hình chung:

##### Thuận lợi:

- Một số luật: Đầu Tư sửa đổi, Doanh nghiệp sửa đổi ... đã đi vào cuộc sống, tạo điều kiện để cởi trói cho doanh nghiệp phát triển.

- Chỉ số lạm phát, lãi suất vay ngân hàng đã ổn định trong những năm gần đây giúp cho môi trường đầu tư ổn định, có thể dự báo được. Tỷ giá giữa đồng USD với đồng tiền Việt nam được điều hành linh hoạt, chính sách tiền tệ phù hợp tạo điều kiện cho sản xuất kinh doanh ổn định và phát triển.

- Môi trường kinh doanh của doanh nghiệp đã và đang được Chính phủ tiếp tục cải thiện, tạo điều kiện giảm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp đối với các thủ tục hành chính.

- Nền kinh tế tại các nước là thị trường xuất khẩu chính của Tổng công ty đã phục hồi và tăng trưởng trong 2016 và dự báo sẽ tiếp tục tăng trưởng trong những năm tiếp theo.

- Nhiều hiệp định tự do thương mại với các nước trong các khu vực và EU đã được Chính Phủ Việt Nam ký kết và đang dần phát huy tác dụng, mở ra nhiều cơ hội để các doanh nghiệp tăng thị phần ở các thị trường cũ Châu Âu, Nhật Bản. Đồng thời mở rộng cánh cửa để hàng hóa của Việt Nam thâm nhập các thị trường mới như Nga, Úc, Hàn Quốc, Trung Quốc...

##### Khó khăn:

- Hai nước có tiềm năng xuất khẩu Dệt May lớn như Trung Quốc, Ấn Độ vẫn đang ưu tiên mở rộng thị trường xuất khẩu; một số nước Đông nam Á cũng ưu tiên phát triển ngành dệt - may, vì thế sự cạnh tranh trên bình diện quốc tế sẽ tiếp tục là một thách thức không nhỏ, trong năm tới với ngành Dệt May Việt Nam nói chung và Tổng công ty chúng ta nói riêng.

- Nhiều tập đoàn Dệt May lớn của nước ngoài trong năm 2015-2016 đã đầu tư cơ sở sản xuất mới vào Việt Nam với quy mô lớn, đầu tư đồng bộ từ khâu sợi - dệt - hoàn tất để đón đầu các hiệp định thương mại mà Việt Nam ký với các nước. Điều này sẽ làm thị trường cạnh tranh khốc liệt hơn.

- Việt nam tham gia vào các hiệp định thương mại tự do với các nước,

- Nhóm nước cũng đem lại những thách thức mới với các doanh nghiệp khi phải cạnh tranh với các doanh nghiệp của các Quốc gia khác ngay trên sân nhà, phải đổi mới trong đầu tư cơ sở vật chất và vượt qua các rào cản để đáp ứng các yêu cầu mới khi tham gia hội nhập sâu, rộng. Bên cạnh đó, do ngành công nghiệp dệt và công nghiệp phụ trợ của Việt nam còn chưa phát triển tương xứng nên chúng ta vẫn rất khó khăn để tận dụng các cơ hội mà các hiệp định thương mại tự do đem lại trong thời gian tới.

- Việc thay đổi môi trường chính trị ở một số quốc gia là thị trường chủ yếu của Tổng công ty tác động trực tiếp tới môi trường kinh tế ở Quốc gia đó dẫn tới nhu cầu và xu hướng tiêu dùng thay đổi gây không ít khó khăn cho sản xuất kinh doanh của Tổng công ty trong năm 2017 và có thể cả những năm tiếp theo.

- Mức tăng lương tối thiểu vùng năm 2017 thêm 7% so với 2016, đồng thời việc áp dụng luật BHXH sửa đổi có hiệu lực từ 01/01/2016 sẽ là một gánh nặng về chi phí tiền lương và chi phí đóng bảo hiểm cho doanh nghiệp và người lao động.

- Việc Chính phủ và các địa phương đã và đang dự kiến tăng và thu thêm nhiều loại phí mới sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới chi phí đầu vào của doanh nghiệp, giảm hiệu quả sản xuất – kinh doanh, giảm sức cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt nam với các doanh nghiệp ở các quốc gia khác.

Tuy sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức trong năm 2017, nhưng phát huy thắng lợi của những năm gần đây, nắm bắt, tận dụng cơ hội, khắc phục khó khăn Tổng Công ty May Hưng Yên vẫn xây dựng một kế hoạch sản xuất kinh doanh và đời sống với quyết tâm cao nhất:

### **B. Các mục tiêu chính**

1 - Ổn định thị trường cũ, phát triển thị trường mới tiềm năng.

2 - Đào tạo và nâng cao kỹ năng, trình độ của đội ngũ nhân viên, cán bộ quản lý các cấp đáp ứng yêu cầu kinh doanh trong giai đoạn mới, chuyển dần sang kinh doanh theo hình thức mua nguyên liệu, bán sản phẩm (FOB).

3 - Tiếp tục đầu tư đổi mới công nghệ, mở rộng phát triển sản xuất, tăng năng suất lao động, giảm giờ làm thêm.

4 - Ổn định thu nhập và tăng cường chăm lo đời sống mọi mặt cho người LĐ

5 - Tăng cường công tác rèn luyện tác phong công nghiệp, giáo dục ý thức trách nhiệm công dân cho cán bộ, công nhân viên trong toàn tổng công ty.

### **C- Những chỉ tiêu cơ bản:**

#### **1- Chỉ tiêu sản xuất-kinh doanh:**

- Tổng doanh thu bán hàng : 500 tỷ

Trong đó: Tại Tổng công ty : 420 tỷ

Các công ty con : 80 tỷ

- Lợi nhuận trước thuế : 60 tỷ

Trong đó: Tại Tổng công ty : 55 tỷ

Các công ty con : 5 tỷ

- Nộp ngân sách : 15 tỷ

- Lao động bình quân trong năm:

+ Tại Tổng công ty : 2.250 người.

+ Quỹ tiền lương được trích/Doanh thu: 60%.

#### **2- Đầu tư:**

Tổng giá trị đầu tư và phát triển : 50,00 tỷ.

- Đầu tư đổi mới thiết bị và công nghệ : 10,00 tỷ.

- Xây dựng nhà điều hành 5 tầng : 25,00 tỷ.

- Đầu tư vốn cổ phần vào các công ty khác : 20,00 tỷ.

Tăng năng lực sản xuất tại các công ty con để mở rộng thêm 10-15 chuyên sản xuất; Kế hoạch sản xuất tăng từ 10-15%.

#### **3- Đời sống:**

+ Tổng thu nhập của người lao động : 7.500.000 đ/tháng,

Phần đầu : 8.000.000 đ/tháng.

Trong đó: - Tiền lương : 6.000.000 đ/tháng.

- Thu nhập khác : 1.500.000 đ/tháng.

Các ngày lễ chính (4 ngày) : 300.000 đ/ngày.

Các ngày Lễ khác : 200.000 đ/ngày.

(giỗ tổ Hùng vương, giỗ tổ ngành may, ...).

Tết Nguyên đán: Bình quân là 2 tháng lương.

Thăm quan nghỉ mát: Bình quân: 1.000.000 đ/năm người

- Mức ăn ca : 12.000 đ/bữa
- Đám cưới : 1.000.000 đ/người
- Đám tang : 1.000.000 đ/người + Vòng hoa
- Sinh nhật : 200.000 đ/người + Hoa
- Quà về hưu : 3 tháng lương + 1.000.000 đ/người
- Tiếp nhận con CBCNV từ 12 tháng tuổi trở lên vào nhà trẻ, phụ cấp 50%

mức học phí và tiền ăn.

- Hỗ trợ tiền gửi trẻ: 100.000 đ/cháu/tháng.

(cho người có con nhưng không gửi tại trường mầm non của công ty).

- Hỗ trợ tiền thuê nhà cho lao động mới: 3 tháng đầu.

**4- Công tác xã hội, đóng góp và hỗ trợ cộng đồng: 1,5 tỷ Đ**

- Số tiền trên sẽ được huy động từ đóng góp của người lao động, mỗi người 3 ngày lương/năm và từ các nguồn quỹ khác.

## **II- NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH**

1. Tạo đủ việc làm; ổn định thu nhập, nâng cao đời sống mọi mặt cho người lao động trong doanh nghiệp và các công ty con, tăng cường liên doanh, liên kết, Hỗ trợ các đơn vị mới thành lập, và các đơn vị ở vùng khó khăn.

2. Tiếp tục mở rộng sản xuất tạo thêm việc làm ở các khu vực mới, hoàn thành nhiệm vụ đầu tư phát triển và mở rộng theo định hướng của HĐQT.

3. Tích cực triển khai áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến vào quản lý doanh nghiệp; không ngừng cải tiến, hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng để đáp ứng mọi yêu cầu về chất lượng của khách hàng.

4. Đào tạo nâng cao trình độ mọi mặt cho người lao động, người quản lý; làm chủ khoa học và công nghệ mới, tiến tới cải tiến và sáng tạo; nhằm nâng cao năng suất lao động và khả năng hội nhập khu vực và quốc tế để từng bước nâng cao vị thế doanh nghiệp, hiệu quả sản xuất kinh doanh và đời sống của người lao động.

5. Quan tâm xây dựng các tổ chức, đoàn thể Công đoàn, Thanh Niên, Hội Phụ nữ ... Tạo điều kiện tốt nhất để người lao động tham gia đóng góp vào mọi hoạt động của doanh nghiệp.

6. Tăng cường giáo dục lòng yêu nước, ý thức trách nhiệm công dân, ý thức làm chủ, tác phong công nghiệp, tính kỷ luật cho người lao động;

7. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tinh thần giúp đỡ cộng đồng. Nhằm góp phần xây dựng đội ngũ công nhân đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước giảm tỷ lệ biến động lao động hàng năm.

8. Tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng; khuyến khích động viên người lao động hăng say lao động sản xuất, không ngừng phát huy sáng kiến, sáng tạo để tăng năng suất lao động và hiệu quả công tác.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Phạm Thị Phương Hoa**



Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2017

**BÁO CÁO**  
**TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016**  
**VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2017**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty May Hưng Yên – Công ty cổ phần;
- Căn cứ vào thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo kiểm toán năm 2016 của Tổng công ty được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

Ban kiểm soát Tổng Công ty May Hưng Yên - Công ty cổ phần xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2017 với các nội dung chính như sau:

**I. Về cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát:**

**1. Cơ cấu tổ chức:**

Ban kiểm soát Tổng Công ty May Hưng Yên – Công ty cổ phần gồm 03 thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, trong đó 01 trưởng ban và 02 thành viên.

**2. Thuận lợi và khó khăn của Ban kiểm soát:**

**2.1. Thuận lợi:**

Việc thông tin liên lạc giữa các thành viên trong Ban, giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc được duy trì thường xuyên đã tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động trong Ban.

**2.2. Khó khăn:**

Các thành viên trong Ban kiểm soát đều làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

**3. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016**

Trong năm 2016, thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) theo quy định của Luật doanh nghiệp và điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty, Ban kiểm soát của Tổng công ty đã thực hiện những công việc sau:

- Tham gia vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), các cuộc họp giao ban, điều hành sản xuất của Tổng công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Phối hợp với HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc xây dựng các quy chế của Tổng công ty để làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty;
- Thực hiện công tác kiểm tra chứng từ, kiểm tra báo cáo tài chính quý, năm, phân tích đánh giá, dự báo tình hình tài chính, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của Tổng công ty;
- Giám sát việc thực hiện pháp luật Nhà nước, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các chỉ thị Nghị quyết của cấp trên;
- Giữ mối liên lạc thường xuyên trong BKS, giữa BKS với HĐQT và Ban Tổng giám đốc;
- Trong năm 2016, BKS không nhận được bất cứ yêu cầu nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 5% cổ phần trở lên yêu cầu xem xét về hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, về việc điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

## **II. Kết quả kiểm soát năm 2016:**

### **1. Đánh giá về hoạt động của HĐQT:**

Năm 2016 HĐQT Tổng công ty gồm 07 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Tổng công ty.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ mà Đại hội cổ đông thông qua. Năm 2016, các Nghị quyết của HĐQT ban hành đúng trình tự, thủ tục theo luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty. Các cuộc họp do HĐQT triệu tập đều có đầy đủ các thành viên của HĐQT và Trưởng ban kiểm soát tham dự, những cuộc họp lấy ý kiến các thành viên đều được thực hiện theo đúng trình tự, đúng quy chế và phù hợp với điều lệ Tổng công ty;

HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các buổi họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung, chủ yếu bàn về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chiến lược phát triển của Tổng công ty, thống nhất để ban hành các Nghị quyết, quyết định, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trên cơ sở tuân thủ theo điều lệ Tổng công ty và pháp luật.

HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty

## 2. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm 2016, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai kịp thời các Chi thị, Nghị quyết của HĐQT và đại hội cổ đông của Tổng Công ty. Ban Tổng Giám đốc đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế phù hợp với luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty.

Ban Tổng Giám đốc đã chủ động đề xuất, kiến nghị và báo cáo HĐQT các vấn đề, nội dung công việc thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của HĐQT; nắm bắt và xử lý kịp thời các vướng mắc, tồn tại trong quản lý và điều hành.

Ban Tổng Giám đốc đã phân công nhiệm vụ trong Ban để thực hiện công việc trong từng lĩnh vực cụ thể. Định kỳ hàng tuần hoặc đột xuất Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức các cuộc họp giao ban để tập trung giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong sản xuất, kiểm điểm, đánh giá công việc được giao của từng phòng ban, xí nghiệp, giải quyết những vướng mắc để nâng cao hiệu quả công việc. Mỗi cuộc họp đều được thư ký tổng hợp đầy đủ các ý kiến thành biên bản lưu trữ tại văn thư.

## 3. Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2016

Theo số liệu báo cáo của Công ty TNHH Kiểm toán An Việt phát hành ngày 24/3/2017, kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2016 của Tổng công ty như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2015	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ % so với 2015
1	Sản lượng sx	SP	5,930,984	6,060,533	102.2
2	Doanh thu sx	USD	16,737,104	16,954,149	101.3
3	Doanh thu tiêu thụ	Triệu đồng	475,407	479,127	100.8
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	92,458	85,038	92.0
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	78,899	74,665	94.6
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	0.17	0.16	93.9
7	Lao động	Người	2,155	2,235	103.7
8	Thu nhập bình quân/người/tháng	Triệu đồng	7.4	7.5	101.4
9	Tỷ lệ chia cổ tức	%	30	30	100.0



#### 4. Thẩm định Báo cáo Tài chính:

Trên cơ sở thẩm định Báo cáo tài chính và các chứng từ BKS được cung cấp, các báo cáo tài chính được Tổng công ty lập theo đúng mẫu biểu với một số chỉ tiêu kết quả như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016	Tỷ lệ % so với 2015
<b>I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</b>					
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	448,763	497,171	110.8
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	Triệu đồng	57,430	69,957	121.8
3	Hàng tồn kho	Triệu đồng	16,220	27,830	171.6
4	Tài sản cố định	Triệu đồng	38,494	37,788	98.2
4.1	Nguyên giá	Triệu đồng	121,635	127,334	104.7
4.2	Giá trị hao mòn lũy kế	Triệu đồng	(83,141)	(89,546)	107.7
5	Tổng nguồn vốn	Triệu đồng	448,763	497,171	110.8
6	Nợ phải trả ngắn hạn	Triệu đồng	198,740	235,870	118.7
7	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	250,023	261,300	104.5
7.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Triệu đồng	135,500	135,500	100.0
7.2	Lợi nhuận sau thuế lũy kế	Triệu đồng	78,302	74,252	94.8
<b>II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH</b>					
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	509,986	516,287	101.2
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	92,458	85,038	92.0
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	78,899	74,665	94.6

#### III. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2017:

Để hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng Công ty, Ban kiểm soát trình Đại hội kế hoạch làm việc năm 2017 như sau:

1. Tiếp tục nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực cẩn trọng trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện đầu tư, quản lý vốn, tài sản,... của Tổng công ty.
2. Xem xét các kế hoạch, báo cáo của Tổng công ty về: tình hình tài chính, SXKD, thực hiện các dự án đầu tư, công tác quản lý về tổ chức, lao động, tiền lương, thưởng, các chế độ khác liên quan đến Tổng công ty và người lao động,...
3. Thẩm định báo cáo tài chính của Tổng công ty.
4. Kiểm tra định kỳ và đột xuất các vấn đề liên quan đến công tác tổ chức, thực hiện các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và Ban Tổng giám đốc.
5. Thu nhận các thông tin, trao đổi, giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông.
6. Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban, xí nghiệp trong Tổng công ty.
7. Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trong năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ công tác của BKS trong năm 2017 trình quý cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tổng công ty May Hưng yên - Công ty CP.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, Ban TGD
- Thành viên BKS;
- Lưu BKS, VT;

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Bùi Thị Lý**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

\*\*\*\*\*

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

TAI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2017 - TỔNG CÔNG TY MAY HUNG YÊN

SỐ LIỆU ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN BỞI CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT - CN HẢI PHÒNG

**I/- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2016:**

**1. Báo cáo kết quả SXKD và đầu tư năm 2016 của Tổng Công ty:**

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ %
<i>Doanh thu gia công CM</i>	USD	14,500,000	16,929.080	117%
<i>Doanh thu tiêu thụ</i>	Triệu đồng	420,000	479,157	114%
<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	Triệu đồng	65,000	85,038	131%
<i>Trong đó:</i>				
- Lợi nhuận từ SX	Triệu đồng		49,595	
- Từ cổ tức nhận về	Triệu đồng		22,058	
- Từ tiền gửi	Triệu đồng		11,787	
- Thu nhập khác	Triệu đồng		1,598	
<i>Lợi nhuận sau thuế</i>	Triệu đồng		74,664	
<i>Nộp ngân sách:</i>	Triệu đồng	15,000	18,238	122%
<i>Trong đó:</i>				
- Thuế Thu nhập Doanh nghiệp	Triệu đồng		12,784	
- Thuế GTGT	Triệu đồng		2,018	
- Thuế đất, thuế đất	Triệu đồng		414	
- Thuế Thu nhập cá nhân	Triệu đồng		3,022	
<i>Lao động:</i>	Người			
- Làm việc BQ/tháng	Người	2.200	2,235	102%
<i>Thu nhập bình quân</i>	Đồng	7,000.000	7.500.000	107%
- Thu nhập từ tiền lương	Đồng		6.000.000	
- Thu nhập khác	Đồng		1.500.000	
<i>Đầu tư trong năm</i>	Triệu đồng	30,000	20,105	67%
- Mua sắm thiết bị mới	Triệu đồng	10,000	12,905	

- Xây dựng cơ bản	Triệu đồng	20,000	-	
- Đầu tư vào Cty Hưng Bình	Triệu đồng		7,200	
Hỗ trợ người lao động, ủng hộ cộng đồng	Triệu đồng		2,368	
- Hỗ trợ người lao động	Triệu đồng		2.000	
- Ủng hộ cộng đồng	Triệu đồng		368	

## 2. Tài sản cố định hữu hình:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu năm	Tăng	Giảm	Số cuối năm
Nguyên giá TSCĐ	Triệu đồng	121,635	7,306	1,607	127,334
Khấu hao	Triệu đồng	83,141	8,012	1,607	89,546
Giá trị còn lại TSCĐ	Triệu đồng	38,494			37,788

**Ghi chú:** Nguyên giá của TSCĐ đã hết khấu hao còn sử dụng tại ngày 31/12/2016 là: 55,9 tỷ đồng

## 3. Báo cáo tổng vốn đầu tư ra ngoài các công ty và lợi nhuận thực hiện:

Tên Công ty	Tỷ lệ nắm giữ	Đầu tư theo vốn ban đầu	Cổ tức 2015 ghi nhận 2016	Cổ tức 2016 ghi nhận 2017
Công ty Cổ phần Tiên Hưng	42.7%	10,965	12,622	11,475
Công ty Cổ phần Phú Hưng	51.4%	10,200	2,040	1,224
Công ty Cổ phần May Hưng Việt	10.1%	1,250	400	600
Công ty Cổ phần Bảo Hưng	19.4%	5,800	2,436	1,740
Công ty Cổ phần May và DV Hưng Long	1.1%	204	552	552
Công ty CP XK May Ninh Bình	42.5%	16,198	1,912	1,912
Công ty Cổ phần May Sơn Động	78.4%	19,600	1,176	-
Công ty CP May Châu Giang - Hưng Yên	46.0%	13,350	920	920
Công ty CP XK May Ninh Bình II	30.0%	9,000	-	-
Công ty Cổ phần SX - XNK Dệt May	5.2%	2,477	-	-
Công ty CP May Việt Ý - Hưng Yên	88.2%	6,000	-	-
Công ty CP May Hưng Bình	36.0%	7,200	-	-
<b>Tổng:</b>		<b>102,244</b>	<b>22,058</b>	<b>18,423</b>

**Ghi chú:** Số vốn đầu tư vào Công ty cổ phần May Việt ý - Hưng Yên: 6 tỷ đồng, tương ứng: 600.000 cổ phần. Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 02/NQ-HĐQT-MHY ngày 09/3/2017 của Tổng công ty May Hưng Yên quyết nghị nhượng bán cổ phần cho một số cổ đông với giá 10.500 đ/cp.

#### 4. Vốn điều lệ và các nguồn vốn quỹ:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số đầu năm	Tăng	Giảm	Số cuối năm
Vốn điều lệ	Triệu đồng	135,500	-	-	135,500
Thặng dư vốn cổ phần	Triệu đồng	4,758	-	-	4,758
Quỹ Đầu tư phát triển	Triệu đồng	31,069	15,720	-	46,789
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Triệu đồng	67,510	31,105	15,016	83,599
Lợi nhuận chưa phân phối	Triệu đồng	78,695	74,664	79,107	74,252
- Lãi năm 2016	Triệu đồng		74,664		
- Phân bổ các quỹ + thưởng 2016	Triệu đồng			36,575	
- Trả cổ tức bằng tiền	Triệu đồng			40,650	
- Chi lương HĐQT, BKS	Triệu đồng			1,882	

## II/- PHƯƠNG HƯỚNG SXKD VÀ ĐẦU TƯ NĂM 2017 TẠI CÔNG TY ME:

### 1. Kế hoạch SXKD:

- Doanh thu sản xuất: 15.000.000 USD
- Doanh thu tiêu thụ: 420 tỷ đồng
- Khấu hao TSCĐ: 10 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế phấn đấu đạt: 55 tỷ đồng
- Nộp Ngân sách nhà nước: 15 tỷ đồng
- Chi trả cổ tức: 20%

### 2. Lao động và thu nhập:

- Lao động bình quân làm việc: 2.200 người
- Quỹ lương trích vào chi phí phải trả người lao động: 60%
- Thu nhập bình quân người lao động: 7.500.000 đồng

### 3. Hỗ trợ người lao động và đóng góp ủng hộ cộng đồng:

- Hỗ trợ người lao động: 2 tỷ đồng
- Đóng góp ủng hộ cộng đồng: 1,5 tỷ đồng

### 4. Kế hoạch tổng đầu tư năm 2017:

- **Đầu tư tại Tổng công ty May Hưng Yên**
- Đầu tư đổi mới thiết bị: 10 tỷ đồng
- Xây dựng nhà điều hành 5 tầng: 26,7 tỷ đồng
- Từng bước triển khai đào tạo nguồn nhân lực để sản xuất FOB và ODM.

- **Tại các Công ty con:**

- Hoàn thiện đầu tư xây dựng mới, tăng năng lực sản xuất tại các Công ty con để mở rộng thêm 10 -15 chuyên sản xuất. Kế hoạch sản xuất tăng từ 10 - 15%.

## NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN BIỂU QUYẾT

### 1/ Thông qua phương án phân chia lợi nhuận:

Dự kiến trả cổ tức năm 2016 là 30% và phân bổ theo Điều lệ như sau:

- Tổng lợi nhuận chưa phân phối lũy kế năm 2016: **74.252.342.677 đồng**  
Trong đó : + Lợi nhuận chưa phân phối năm 2016: 74.664.967.787 đồng  
+ Lợi nhuận chưa phân phối còn lại 2015: 1.470.084.890 đồng  
+ Chi thù lao HĐQT, BKS: 1.882.510.000 đồng
- Dự kiến phân phối lợi nhuận là: **66.925.000.000 đồng**
- Trong đó: + Quỹ khen thưởng 10%: 7.425.000.000 đồng  
+ Quỹ phúc lợi 10%: 7.425.000.000 đồng  
+ Quỹ đầu tư phát triển 20%: 7.425.000.000 đồng  
+ Dự kiến trả cổ tức 30%: 40.650.000.000 đồng  
+ Trích thưởng hoàn thành vượt KH (75 tỷ - 55 tỷ)x20%: 4.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2016 là: **7.327.342.677 đồng**

### 2/ Phương hướng SXKD và đầu tư năm 2017:

- Doanh thu sản xuất gia công: 15.000.000 USD
- Doanh thu tiêu thụ: 500 tỷ đồng  
Trong đó: + Tại Tổng công ty May Hưng Yên: 420 tỷ đồng  
+ Các công ty con: 80 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 60 tỷ đồng  
Trong đó: + Tại Tổng công ty May Hưng Yên: 55 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế: 44 tỷ đồng  
+ Các công ty con: 5 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế: 4 tỷ đồng
- Trả cổ tức: 20%

### \*/- Đầu tư năm 2017 - Tại Công ty mẹ

- + Đầu tư đổi mới thiết bị: 10 tỷ đồng
- + Xây dựng nhà văn phòng mới: 26,7 tỷ đồng

### \*/- Lao động và thu nhập:

- Lao động bình quân làm việc: 2.200 người
- Quỹ lương trích vào chi phí phải trả người lao động: 60%
- Thu nhập bình quân người lao động: 7.500.000 đồng/tháng/người

**\*/- Hỗ trợ người lao động và đóng góp ủng hộ công đồng:**

- Hỗ trợ người lao động: 2 tỷ đồng
- Đóng góp ủng hộ công đồng: 1,5 tỷ đồng

**3/- Thực hiện đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán:**

Căn cứ theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/09/2014 về việc các doanh nghiệp cổ phần hóa từ Nhà nước phải thực hiện niêm yết trên thị trường chứng khoán cổ phiếu của Công ty trước ngày 01/11/2015. Về vấn đề này đề nghị xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông giao quyền cho HĐQT quyết định kế hoạch và thời điểm triển khai thực hiện niêm yết chứng khoán và sàn giao dịch chứng khoán cho phù hợp với quy mô và tình hình phát triển của doanh nghiệp.

**4/- Thông qua quy chế thù lao HĐQT, Ban kiểm soát và khen CBCNV:**

- Tổng quỹ chi thù lao các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát hàng năm không vượt quá 3% lợi nhuận trước thuế của năm. Mức thù lao của từng thành viên sẽ do HĐQT quyết định nhưng cao nhất không quá 3 lần mức thu nhập BQ của người lao động trong công ty và không thấp hơn mức thu nhập BQ trong công ty.
- Tổng quỹ tiền thưởng hoàn thành vượt kế hoạch SXKD cho CBCNV có thành tích tiêu biểu trong năm bằng 20% lợi nhuận sau thuế của năm, tính trên phần vượt.

*Ghi chú: Các vấn đề khác không có gì thay đổi đã được thông qua tại các kỳ đại hội trước thực hiện như cũ.*

**TM. Hội đồng quản trị**

**Tổng Công ty May Hưng Yên**



**Nguyễn Xuân Dương**



**TÔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN - CÔNG TY CỔ PHẦN**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**  
**Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016**

---

**Tháng 3 năm 2017**

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mẫu số B01 - DN  
 Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>347.592.178.746</b>	<b>267.816.722.224</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>		<b>40.756.171.309</b>	<b>51.432.317.877</b>
1. Tiền	111	5	5.356.171.309	32.907.545.681
2. Các khoản tương đương tiền	112		35.400.000.000	18.524.772.196
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>205.500.000.000</b>	<b>138.841.192.695</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6.1	205.500.000.000	138.841.192.695
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>69.957.430.535</b>	<b>57.430.032.528</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	46.796.939.350	41.104.168.100
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		1.373.896.330	1.484.805.405
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	6.2	16.000.000.000	6.000.000.000
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	6.981.916.432	10.036.380.600
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(1.195.321.577)	(1.195.321.577)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>27.830.044.424</b>	<b>16.220.382.234</b>
1. Hàng tồn kho	141	11	27.830.044.424	16.220.382.234
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>3.548.532.478</b>	<b>3.892.796.890</b>
1. Thuế GTGT được khấu trừ	152		3.548.532.478	3.892.796.890
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>149.578.944.864</b>	<b>180.946.846.372</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>8.682.400.000</b>	<b>45.000.000.000</b>
1. Phải thu về cho vay dài hạn	215	6.3	8.682.400.000	45.000.000.000
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>37.788.291.165</b>	<b>38.494.206.100</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	14	37.788.291.165	38.494.206.100
- Nguyên giá	222		127.334.931.391	121.635.539.054
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(89.546.640.226)	(83.141.332.954)
<b>III. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>98.680.433.478</b>	<b>95.044.394.000</b>
1. Đầu tư vào công ty con	251	6.4	35.800.000.000	35.800.000.000
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	6.4	56.713.400.000	49.513.400.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	6.4	9.730.994.000	9.730.994.000
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(3.563.960.522)	-
<b>IV. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>4.427.820.221</b>	<b>2.408.246.272</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	12	4.427.820.221	2.408.246.272
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>		<b>497.171.123.610</b>	<b>448.763.568.596</b>

Các thuyết minh từ trang 11 đến trang 39 là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)**  
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Mẫu số B01 - DN  
 Đơn vị tính: VND  
 01/01/2016

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>235.870.396.999</b>	<b>198.740.099.772</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>235.870.396.999</b>	<b>198.740.099.772</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	31.789.590.095	25.588.204.810
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		-	1.158.404.622
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	15	2.166.252.512	13.275.005.529
4. Phải trả người lao động	314		93.238.589.467	62.021.716.416
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	16	797.547.215	228.675.120
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	18	3.852.523.011	15.434.578.810
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	17	20.426.677.000	13.524.000.000
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		83.599.217.699	67.509.514.465
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>261.300.726.611</b>	<b>250.023.468.824</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>20</b>	<b>261.300.726.611</b>	<b>250.023.468.824</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	20.a	135.500.000.000	135.500.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		135.500.000.000	135.500.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		4.758.750.000	4.758.750.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		46.789.633.934	31.069.633.934
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	20.b	74.252.342.677	78.695.084.890
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		1.470.084.890	393.050.423
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		72.782.257.787	78.302.034.467
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>		<b>497.171.123.610</b>	<b>448.763.568.596</b>

Người lập biểu



Cáp Thị Chinh

Kế toán trưởng



Trần Thị Hương

Hưng Yên, ngày 24 tháng 3 năm 2017



Người Giám đốc



Phạm Thị Phương Hoa

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
 Năm 2016

Mẫu số B02 - DN  
 Đơn vị tính: VND  
 Năm 2016 Năm 2015

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2016	Năm 2015
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	21	479.157.431.550	475.407.832.786
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	21	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	21	479.157.431.550	475.407.832.786
4. Giá vốn hàng bán	11	22	288.057.817.579	288.644.775.336
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		191.099.613.971	186.763.057.450
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	23	35.444.835.162	33.764.800.344
7. Chi phí tài chính	22	24	4.530.194.374	(5.837.945.964)
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		134.094.599	258.884.938
8. Chi phí bán hàng	25	25.1	67.833.951.237	65.016.211.814
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	25.2	70.828.671.911	69.472.258.979
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		83.351.631.611	91.877.332.965
11. Thu nhập khác	31	26	1.686.968.848	815.777.148
12. Chi phí khác	32	27	-	234.408.579
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		1.686.968.848	581.368.569
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		85.038.600.459	92.458.701.534
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	29	10.373.632.672	13.559.100.038
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		74.664.967.787	78.899.601.496

Công ty phải lập cả báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất nên thông tin về lãi trên cổ phiếu được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 30 - Lãi trên cổ phiếu.

Người lập biểu



Cáp Thị Chính

Kế toán trưởng



Trần Thị Hương

Hùng Yên, ngày 24 tháng 3 năm 2017



Tổng Giám đốc

Phạm Thị Phương Hoa

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
(Theo phương pháp gián tiếp)  
Năm 2016

Mẫu số B03 - DN  
Đơn vị tính: VND  
Năm 2015

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2016	Năm 2015
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	01		85.038.600.459	92.458.701.534
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản</b>				
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	28	7.788.134.586	8.026.719.438
- Các khoản dự phòng	03	6.4	3.563.960.522	(7.154.631.579)
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(55.395.175)	81.396.917
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(33.854.959.026)	(29.776.120.312)
- Chi phí lãi vay	06	24	134.094.599	258.884.938
<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	08		62.614.435.965	63.894.950.936
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(5.713.382.587)	11.579.205.389
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(11.609.662.190)	(356.041.572)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		32.980.074.351	(2.818.129.573)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(2.019.573.949)	4.996.260.241
- Tiền lãi vay đã trả	14	24	(134.094.599)	(258.884.938)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	15	(21.547.834.359)	(13.681.684.699)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		2.484.758.000	2.194.050.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(16.674.060.997)	(12.164.339.591)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	20		40.380.659.635	53.385.386.193
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(7.208.879.091)	(5.014.682.262)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	26	9.090.909	83.181.818
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(180.024.772.196)	(153.841.192.695)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		139.683.564.891	107.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	6.4	(7.200.000.000)	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		3.940.000.000	884.675.788
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	23,30	33.610.734.784	29.515.749.741
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	30		(17.190.260.703)	(21.372.267.610)
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	9.517.500.000
2. Tiền thu từ đi vay	33		82.890.100.000	46.102.422.880
3. Tiền trả nợ gốc vay	34		(76.106.645.500)	(37.988.797.880)
4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	20.b	(40.650.000.000)	(32.688.312.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	40		(33.866.545.500)	(15.054.187.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50=20+30+40)</b>	50		(10.676.146.568)	16.958.931.583
<b>Tiền và tương đương tiền đầu kỳ</b>	60		51.432.317.877	34.498.335.418
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	(24.949.124)
<b>Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70=50+60+61)</b>	70		40.756.171.309	51.432.317.877

Số thuyết minh được áp dụng cho cột số liệu năm 2016.

Người lập biểu



Cáp Thị Chinh

Kế toán trưởng



Trần Thị Hương

Hưng Yên, ngày 24 tháng 3 năm 2017

Tổng Giám đốc



Phạm Thị Phương Hoa

Hưng Yên, ngày 25 tháng 3 năm 2017



**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**TỔNG CÔNG TY MAY HƯNG YÊN – CTCP**

- 
- Căn cứ Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán hiện hành;
  - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty may Hưng Yên – CTCP;
  - Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tổng công ty May Hưng Yên.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2016; Báo cáo hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát; Phương án phân phối lợi nhuận.

Một số chỉ tiêu cơ bản như sau :

\*/ Kết quả SXKD năm 2016:

- Doanh thu sản xuất : 16.929.080 USD
- Doanh thu tiêu thụ : 479.157.431.550 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 85.038.600.459 đồng
- Thuế TNDN : 10.373.632.672 đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 74.664.967.787 đồng

\*/ Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ :

**Tổng Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế năm 2016: 74.252.342.677 đồng**

Trong đó: + Lợi nhuận chưa phân phối năm 2016: 74.664.967.787 đồng

+ Lợi nhuận chưa phân phối còn lại năm 2015: 1.470.084.890 đồng

+ Chi thù lao HĐQT, BKS: 1.882.710.890

**- Dự kiến phân phối lợi nhuận là: 66.925.000.000 đồng**

Trong đó: + Quỹ khen thưởng 10%: 7.425.000.000 đồng

+ Quỹ phúc lợi 10%: 7.425.000.000 đồng

+ Quỹ đầu tư phát triển 10%: 7.425.000.000 đồng

+ Dự kiến trả cổ tức 30%: 40.650.000.000 đồng

+ Trích thưởng hoàn thành vượt KH:  $(75 \text{ tỷ} - 55 \text{ tỷ}) * 20\% = 4.000.000.000 \text{ đồng}$

- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2016 là: 7.327.342.677 đồng

**Điều 2:** Thông qua kế hoạch SXKD năm 2016 với các nội dung chính sau :

- Doanh thu sản xuất gia công: 15.000.000 USD

- Doanh thu tiêu thụ: 500 tỷ đồng

Trong đó: + Tại Tổng Công ty May Hưng Yên: 420 tỷ đồng

+ Các công ty con: 80 tỷ đồng

- Lãi trước thuế: 60 tỷ đồng

Trong đó: + Tại Tổng Công ty May Hưng Yên: 55 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế: 44 tỷ đồng

+ Các công ty con: 5 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế: 4 tỷ đồng

- Trả cổ tức: 20%

- Đầu tư năm 2017 - Tại Công ty mẹ

+ Đầu tư đổi mới thiết bị: 10 tỷ đồng

+ Xây dựng nhà văn phòng mới: 26,7 tỷ đồng

**Điều 3 :** Thông qua việc bổ sung thành viên Ban kiểm soát

Do đồng chí Trần Văn Thao – Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015-2019 đã đến tuổi nghỉ hưu theo chế độ, vì vậy Hội nghị nhất trí thông qua nội dung giới thiệu đồng chí Hoàng Thị Hường - Trưởng phòng Quản lý chất lượng trở thành thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ 2015-2019.

**Điều 4 :** Thông quy chủ trương niêm yết chứng khoán

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định kế hoạch và thời điểm triển khai thực hiện niêm yết chứng khoán và sàn giao dịch chứng khoán, cân nhắc diễn biến của thị trường cho phù hợp với quy mô và tình hình phát triển của doanh nghiệp.

**Điều 5:** Phê duyệt quy chế thù lao HĐQT, BKS, Thư ký và khen thưởng CBCNV

- Tổng quỹ chi thù lao các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát và Thư ký hàng năm không vượt quá 3% lợi nhuận trước thuế của năm ; Mức hưởng thù lao của từng thành viên sẽ do HĐQT quyết định nhưng cao nhất không quá 3 lần mức thu nhập BQ của người lao động trong công ty và không thấp hơn mức thu nhập BQ trong công ty.
- Phần khen thưởng hoàn thành vượt kế hoạch SXKD cho CBCNV có thành tích tiêu biểu trong năm bằng 20% lợi nhuận trước thuế của năm (tính trên phần vượt).
- Đối với tiền thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký và phần tiền thưởng hoàn thành vượt kế hoạch SXKD ; Mỗi cá nhân thuộc diện phải nộp thuế Thu nhập cá nhân khi quyết toán thuế có nghĩa vụ phải nộp 10% thuế Thu nhập cá nhân. Phần tiền thuế TNCN còn phải nộp sau khi quyết toán sẽ do Tổng Công ty May Hưng Yên - Công ty cổ phần chịu.



**Điều 6: Điều khoản thi hành**

- Nghị quyết này được đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Các ông bà thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành và toàn thể cổ đông của Tổng công ty may Hưng Yên - CTCP chịu trách nhiệm thi hành nghị quyết này và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền, chức năng của mình phù hợp với qui định của pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty may Hưng Yên - CTCP.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

*Nguyễn Xuân Dương*